

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2026

(Hình thức đào tạo: Chính quy)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình
2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh: C26
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 100, phố Chu Văn An, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên.
4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: www.cdsptb.edu.vn
5. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh: <http://cdsptb.edu.vn/tuyen-sinh/quy-che-tuyen-sinh>
6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 0227 3 648 518
7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo (Chương trình đào tạo; ngành đào tạo; đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; cơ sở vật chất; quy mô đào tạo; tỷ lệ sinh viên có việc làm; kế hoạch tuyển sinh các ngành, hình thức, trình độ đào tạo ngành...): <http://cdsptb.edu.vn/gioi-thieu/ba-cong-khai>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

- a. Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm dự tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức), gồm:
 - Người đã được công nhận tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT), trung học nghề của Việt Nam hoặc của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương với THPT, trung học nghề của Việt Nam do các đơn vị chức năng xác định.
 - Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.
 - b. Đối tượng dự tuyển quy định tại khoản a Điều này phải đáp ứng các điều kiện:
 - Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định;
 - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
 - Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ theo quy định.
 - c. Tuyển thí sinh trên phạm vi toàn quốc.
- #### 2. Mô tả phương thức tuyển sinh
- Phương thức 1: Xét kết quả thi Tốt nghiệp THPT năm 2026.
 - Phương thức 2: Xét kết quả học tập cấp THPT (điểm trung bình chung kết quả học tập cả năm các lớp 10, 11, 12).

3. Quy tắc quy đổi độ lệch điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp

a. Ngưỡng đầu vào:

- Phương thức 1: Thí sinh đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

- Phương thức 2: Kết quả trung bình chung học tập được đánh giá mức khá (học lực xếp loại khá trở lên) cả năm lớp 12.

b. Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ: Nhà trường thực hiện quy đổi điểm chứng chỉ tiếng Anh quốc tế và chứng chỉ năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (VSTEP) sang thang điểm 10 để thay thế điểm thi môn Tiếng Anh trong các tổ hợp xét tuyển. Cụ thể như sau:

STT	IELTS	VSTEP	Khung Châu Âu (CEFR)	Điểm quy đổi (Thang 10)
1	6.0 trở lên	Bậc 3 trở lên (đạt mức Giỏi)	B1, B2, C1, C2	10,0
2	5.5	Bậc 3 (đạt mức Khá)	B1	9,5
3	5.0	Bậc 2 (đạt mức Giỏi)	A2	9,0
4	4.5	Bậc 2 (đạt mức Khá)	A2	8,5
5	4.0	Bậc 2 (đạt mức TB)	A2	8,0

c. Điểm xét tuyển

- Điểm xét tuyển theo Phương thức 1 được tính theo công thức:

Điểm xét tuyển = tổng điểm các môn thi của kì thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo tổ hợp xét tuyển + điểm ưu tiên khu vực + điểm ưu tiên đối tượng (nếu có).

- Điểm xét tuyển theo phương thức 2 được tính theo công thức:

Điểm xét tuyển = tổng điểm trung bình chung kết quả học tập cả năm các lớp 10, 11, 12 các môn theo tổ hợp xét tuyển + điểm ưu tiên khu vực + điểm ưu tiên đối tượng (nếu có).

- Điểm xét tuyển làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

d. Điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp là tương đương nhau (không có chênh lệch điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp).

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Chỉ tiêu (Dự kiến)	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
1	51140201	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm non	450	Phương thức 1 (Tổ hợp D01; C00; C19; X01; X70; X74) Phương thức 2 (Tổ hợp D01; C00; C19; X01; X70; X74)	

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển:

- Khi thí sinh có tổng điểm xét tuyển bằng nhau thì xét thêm điểm môn chính (môn 1) trong tổ hợp.
- Khi thí sinh có tổng điểm xét tuyển và điểm môn chính (môn 1) bằng nhau thì xét thêm điểm môn 2 trong tổ hợp.
- Khi thí sinh có tổng điểm xét tuyển, điểm môn chính (môn 1) và điểm môn 2 bằng nhau thì xét thêm điểm môn 3 trong tổ hợp.

6. Tổ chức tuyển sinh

6.1. Thời gian nhận hồ sơ

- Đợt 1: Thí sinh đăng kí trực tuyến theo lịch của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các đợt xét tuyển bổ sung (nếu còn chỉ tiêu) theo thông báo của Trường, kết thúc trước ngày 31/12/2026.

6.2. Hình thức nhận hồ sơ đăng kí xét tuyển (ĐKXT)

- Đợt 1: Thí sinh đăng kí trực tuyến trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường chỉ xét tuyển thí sinh đăng ký các nguyện vọng từ 01 đến 05.
- Các đợt xét tuyển bổ sung: Thí sinh nộp hồ sơ theo 2 hình thức:
 - + Nộp trực tiếp tại trường (*Phòng 1.4, nhà A6, Trường CĐSP Thái Bình, Số 100, phố Chu Văn An, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên*) vào các ngày trong tuần.
 - + Gửi qua đường bưu điện: (địa chỉ: *Trường CĐSP Thái Bình, Số 100, phố Chu Văn An, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên*).

6.3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển bao gồm (Đối với các đợt xét tuyển bổ sung):

- Phiếu đăng kí xét tuyển theo mẫu quy định - 01 bản (thí sinh có thể nhận tại nơi nộp hồ sơ đăng ký hoặc tải file mẫu tại website và fanpage tuyển sinh của nhà trường);
- Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT năm 2026 tạm thời - 01 bản;

- Bản sao công chứng học bạ THPT – 01 bản;
- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có) – 01 bản;
- Phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại của người nhận – 02 cái.

7. Đối tượng xét tuyển thẳng và chính sách ưu tiên

Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Lệ phí xét tuyển, thi tuyển

Lệ phí xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9. Việc cơ sở đào tạo thực hiện cam kết đối với thí sinh

Nhà trường cam kết đối với thí sinh như sau:

- Cam kết tư vấn đối với thí sinh theo đúng quy chế tuyển sinh hiện hành, đúng trong thông tin tuyển sinh của trường.
- Cam kết giải quyết khiếu nại của thí sinh kịp thời đúng quy chế, đúng trong thông tin tuyển sinh của trường.
- Cam kết giữ ổn định các tổ hợp môn xét tuyển, nếu có thay đổi sẽ có thông báo để thí sinh có đủ thời gian lựa chọn.

10. Thông tin tuyển sinh của 2 năm gần nhất

T T	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm 2024			Năm 2025			Ghi chú
						Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển /Thang điểm xét	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/ Thang điểm xét	
1	51140201	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm non	100	300	296	23,23/30	300	300	24,87/30	
					200			22,90/30			24,77/30	

Cán bộ tuyển sinh

- Trần Minh Hiếu
Điện thoại: 0978683696
Email: hieu84cdsptb@gmail.com
- Nguyễn Anh Tuấn
Điện thoại: 0914696656
Email: anhtuan.cdsptb@gmail.com
- Bùi Quang Thọ
Điện thoại: 0975635935
Email: quanghocdsptb@gmail.com

Hưng Yên, ngày 15 tháng 02 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



TS. Phạm Thị Ánh Nguyệt